

ÔN TẬP TOÁN LỚP 2 TUẦN 1 – THÁNG 4

ĐỀ 1

I/ TRẮC NGHIỆM

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng :

Câu 1: Số 95 đọc là:

- A. Chín năm B. Chín lăm
C. Chín mươi năm D. Chín mươi lăm

Câu 2: Tổng của 48 và 25 là:

- A. 23 B. 73 C. 63 D. 33

Câu 3: Hiệu của 61 và 14 là

- A. 47 B. 75 C. 57 D. 65

Câu 4: Số ở giữa số 66 và 68 là số:

- A. 64 B. 65 C. 66 D. 67

Câu 5: Số tròn chục thích hợp để điền vào chỗ chấm là

$$51 < \dots\dots\dots < 61$$

- A. 40 B. 50 C. 60 D. 70

Câu 6: Số tròn chục liền trước số 80 là:

- A. 70 B. 90 C. 60 D. 50

Câu 7: $33 + 27$ $90 - 30$. Dấu thích hợp điền vào ô trống là:

- A. > B. < C. = D. +

Phần 2. - Tự Luận :

4. Tìm x

a) $x - 7 = 18$

.....

.....

b) $x - 26 = 49$

.....

.....

5. Trên xe buýt có 33 người . Đến điểm đỗ xe có 17 người xuống xe . Hỏi trên xe buýt còn lại bao nhiêu người ?

Bài giải

.....
.....
.....

6. Nhà bếp có 63 kg thịt. Hỏi sau khi dùng 28 kg thịt nhà bếp còn lại bao nhiêu ki-lô-gam thịt ?

Bài giải

.....
.....
.....
.....

7. Tính :

a) $43 - 8 - 5 = \dots\dots\dots$

$= \dots\dots\dots$

$= \dots\dots\dots$

c) $83 - 17 - 6 = \dots\dots\dots$

$= \dots\dots\dots$

$= \dots\dots\dots$

ĐỀ 2

Câu 1: Số liền trước của 89 là:

- A. 80 B. 90 C. 88 D. 87

Câu 2: Số lớn nhất có hai chữ số là:

- A. 98 B. 99 C. 11 D. 10

Câu 3: $4 \times 5 = \dots$ Số cần điền vào chỗ chấm là:

- A. 16 B. 20 C. 26 D. 24

Câu 4: Trong phép trừ: $56 - 23 = 33$, số 56 gọi là:

- A. Số hạng B. Hiệu C. Số bị trừ D. Số trừ

Câu 5: Số thích hợp để điền vào ô trống trong phép tính: $98 - \dots = 90$ là:

- A. 8 B. 9 C. 10 D. 7

Câu 6: Trong một phép trừ, biết hiệu là số bé nhất có hai chữ số, số trừ bằng 68. Số bị trừ là:

- A. 73 B. 78 C. 53 D. 37

Câu 7: Biết số bị trừ là 68, số trừ là 29, hiệu là:

- A. 49 B. 37 C. 38 D. 39

Câu 8: Trong các số sau: 45, 23, 54, 65. Số lớn nhất là:

- A. 54 B. 23
C. 45 D. 65

Câu 9: Số bé nhất trong các số 30, 47, 98, 19 là số nào?

- A. 30 B. 98 C. 47 D. 19

Câu 10: dãy tính $4 \times 5 - 2$ có kết quả là:

- A. 22 B. 20
C. 12 D. 18

Câu 11: Thứ năm tuần này là ngày 10 tháng 5. Hỏi thứ năm tuần sau là ngày bao nhiêu tháng 5?

- A. 9 B. 17
C. 3 D. 18

Phần 2. - Tự Luận :

1. Một thùng dầu có 83l dầu . Từ thùng dầu đó người ta lấy ra một số lít dầu thì còn lại 25l dầu . Hỏi người ta đã lấy ra bao nhiêu lít dầu ?

Bài giải

.....
.....
.....
.....

2. Một mảnh vải dài 9 dm 3 cm. Từ mảnh vải đó người ta cắt ra 75cm vải thì mảnh vải còn lại dài bao nhiêu ?

Bài giải

.....
.....
.....
.....

1. Tính :

$$5 \text{ dm} + 23 \text{ cm} - 18 \text{ cm}$$

$$= \dots\dots\dots$$

$$= \dots\dots\dots$$

$$= \dots\dots\dots$$